

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức hỗ trợ khẩn cấp đối với người dân phải sơ tán, di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 811/TTr-STC ngày 06/8/2026; Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 897/TTr-SNNMT ngày 06/8/2026; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 604/BC-STC ngày 07/8/2026 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ đối với người dân phải sơ tán, di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ: Người dân phải sơ tán, di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí tiền ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân trong thời gian phải sơ tán, di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai.

b) Mức hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày.

3. Thời gian hỗ trợ: Thực hiện hỗ trợ trong thời gian người dân thực tế phải sơ tán, di dời khẩn cấp theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai, tính từ ngày bắt đầu sơ tán, di dời đến ngày được phép trở về nơi ở hoặc được bố trí nơi ở khác bảo đảm an toàn, nhưng tối đa không quá 05 ngày. Trường hợp một đối tượng đồng thời đủ điều kiện hưởng nhiều chế độ, chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước có cùng nội dung hỗ trợ thì chỉ được hưởng một chế độ, chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.

4. Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ được thực hiện bằng tiền hoặc bằng hiện vật. Căn cứ tình hình thực tế, UBND cấp xã quyết định phương thức hỗ trợ phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện tại địa phương và nhu cầu thiết yếu của người dân.

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Kinh phí thực hiện hỗ trợ được bảo đảm từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người dân phải sơ tán, di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Sơn La, bảo đảm có cơ sở pháp lý để hỗ trợ kịp thời người dân khi xảy ra thiên tai; hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện sau khi Nghị quyết được ban hành.

b) Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xác định đối tượng, thời gian hỗ trợ và tổ chức thực hiện Quyết định này; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí; tổng hợp nhu cầu, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành (nếu có).

b) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất theo điểm a khoản 12 Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Quyết định này; kịp thời hướng dẫn, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Quyết định, tổ chức sơ tán, di dời người dân ra khỏi vùng thiên tai theo thẩm quyền; rà soát, lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ; xác nhận số ngày thực tế phải sơ tán, di dời; tổ chức hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, đúng mức quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, danh sách, số liệu hỗ trợ.

b) Chủ động bố trí ngân sách cấp xã theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước quy định tại Quyết định này; đồng thời huy động, tiếp nhận và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện, tài trợ và các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ thêm, kịp thời bảo đảm đời sống cho người dân phải sơ tán, di dời khẩn cấp trên địa bàn.

c) Trường hợp đã chủ động sử dụng các nguồn kinh phí nêu trên nhưng không đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện, UBND các xã, phường tổng hợp cụ thể số đối tượng, thời gian hỗ trợ, nhu cầu kinh phí, số kinh phí đã bố trí và phần kinh phí còn thiếu, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ từ nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ từ Quỹ phòng thủ dân sự, nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc lập danh sách, xác định đối tượng, thời gian hỗ trợ, chi trả kinh phí và cấp phát hiện vật; thực hiện công khai kết quả hỗ trợ tại cộng đồng dân cư; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp kê khai không đúng, hỗ trợ trùng lặp, sai đối tượng hoặc sử dụng kinh phí không đúng mục đích.

đ) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về việc tổ chức thực hiện Quyết định này trên địa bàn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKT, Phú.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Việt